



Tuần 26 (21-25/6/2021)

BSC WEEKLY REVIEW

***Tiếp tục hướng tới những
mức đỉnh mới***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Tiếp tục hướng tới những mức đỉnh mới*
2. PTKT VN-INDEX: *Kỳ vọng thiết lập đỉnh mới*
3. TIN VĨ MÔ: *FED phát tín hiệu tăng lãi suất 2 lần tới cuối 2023*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *FCN GKM PTB VHM*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *6/8 khuyến nghị có hiệu suất dương*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Hóa chất_12.45%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *ETF E1 và ETF Diamond tăng quy mô*
8. CẬP NHẬT I-BROKER: *DCM2021Q2*
10. PHỤ LỤC: *Dự báo ETFs FTSE quý II năm 2021*
11. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: Tiếp tục hướng tới những mức đỉnh mới

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1377.77	1.93%
GTGD/phiên (tỷ VND)	21,824.39	-12.84%
Khối ngoại (tỷ VND)	-145.93	
HNX-INDEX	318.73	-0.09%
GTGD/phiên (tỷ VND)	3739.97	-12.30%
Khối ngoại (tỷ VND)	-136.84	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4166.45	-1.31%	-1.91%	0.18%
EU (EURO STOXX)	4083.37	-1.80%	-1.05%	1.43%
China (SHCOMP)	3525.10	-0.01%	-1.80%	0.52%
Japan (NIKKEI)	28964.08	-0.19%	0.05%	2.28%
Korea (KOSPI)	3267.93	0.09%	0.57%	3.53%
Singapore (STI)	3144.16	0.19%	-0.44%	1.10%
Thailand (SET)	1612.98	-0.29%	-1.44%	3.25%
Phillipines (PCOMP)	6851.38	-0.53%	-0.82%	10.52%
Malaysia (KLCI)	1589.05	1.16%	0.88%	0.54%
Indonesia (JCI)	6007.12	-1.01%	-1.45%	4.28%
Vietnam (VNIndex)	1377.77	1.31%	1.93%	7.31%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2106	1461.90	#VALUE!	32418.6	19280.6
VN30F2107	1485.00	#VALUE!	1327.9	5745.0
VN30F2109	1477.60	#VALUE!	13.1	290.2
VN30F2112	1470.30	#VALUE!	15.2	169.6

TTCK VIỆT NAM

Thị trường đang diễn biến tích cực và đang mạnh mẽ vượt qua ngưỡng tâm lý 1,375 điểm.

VN-Index có phiên 18/6 vượt ngưỡng tâm lý 1,375 điểm trong tuần qua sau hơn 1 tuần điều chỉnh với sự hỗ trợ tăng giá từ nhóm cổ phiếu Hóa chất. Việc vượt qua được ngưỡng tâm lý này sẽ tạo động lực bứt phá, tạo nền giá mới trong thời gian tới, đồng thời diễn biến này cho thấy dòng tiền nội và tâm lý thị trường đang khá tích cực. Trong tuần ETFs, HĐTL đáo hạn và khối ngoại bán ròng, VN-Index tăng 1.93% với 15/19 ngành tăng điểm và 281 cổ phiếu tăng so với 112 cổ phiếu giảm. Những ngành tiêu biểu như Ô tô và phụ tùng, Xây dựng và vật liệu, Dầu khí có mức tăng tốt trong tuần vừa rồi. Chúng tôi duy trì quan điểm thị trường vẫn đang diễn biến tích cực nhưng vẫn cần chờ thêm thông tin hỗ trợ để vận động tăng được vững vàng hơn.

Thống kê 28 ngân hàng trên sàn chứng khoán, tổng tiền gửi khách hàng tăng 1.3% trong 3 tháng đầu năm 2021. Tuy nhiên, tăng trưởng tiền gửi có sự phân hóa, nhiều ngân hàng lớn giảm huy động, trong khi số khác tăng. Sự phân hóa mạnh trong tăng trưởng tiền gửi giữa các ngân hàng trong quý I một phần do khả năng tăng trưởng tín dụng có sự chênh lệch trong hệ thống. Mặt khác, thanh khoản hệ thống trong quý I tương đối dồi dào tại các ngân hàng lớn, lãi suất liên ngân hàng ở mặt bằng thấp, do đó, các nhà băng có thể linh động về nguồn vốn.

TTCK THẾ GIỚI

Chương mới trong điều hành chính sách hậu Covid-19

TTCK các nước chủ chốt đều điều chỉnh giảm trong tuần qua, tiêu biểu S&P500 giảm -1.91%, Nasdaq giảm -0.28%, chịu tác động lớn bởi cuộc họp FOMC của tháng 6. Bối cảnh vaccine được triển khai nhanh chóng, kết hợp nhiều chính sách cứu trợ vĩ mô, dẫn tới việc phục hồi tích cực các hoạt động sản xuất kinh doanh, cuộc họp FOMC tuần qua đánh dấu thay đổi trong quan điểm chính sách tiền tệ, bình thường hóa điều hành sớm, nhiều khả năng trong năm 2023, thay vì năm 2024 như kỳ vọng thị trường. 13/18 và 11/18 quan chức FED ủng hộ gia tăng thêm lần lượt một hoặc hai lần lãi suất điều hành trong 2023. 7/18 quan chức FED ủng hộ gia tăng thêm một lần lãi suất điều hành thêm một lần lãi suất điều hành trong 2022. Tuy vậy, việc thay đổi quan điểm điều hành sớm cũng đồng thời phản ánh triển vọng tương đối tích cực giúp cho diễn biến thị trường không tiêu cực quá mức, trước khi chủ tịch FED chi nhánh St. Louis có các phát biểu mang tính ủng hộ thắt chặt sớm hơn nữa việc điều hành. Trung vị dự phóng GDP 2021, 2022, và 2023 tăng lần lượt 7.0%, 3.3%, và 2.4% (vs. 6.5%, 3.3%, và 2.2% trong dự phóng tháng 3). Trung vị dự phóng PCE tăng lần lượt 3.4%, 2.1%, và 2.2% (vs. 2.4%, 2.0%, và 2.1%). Chỉ số giá sản xuất tăng 6.6% YoY, chỉ số giá nhập khẩu tăng 11.3%, chỉ số giá xuất khẩu tăng 17.4%, trong tháng 5. TTCK Châu Âu cũng có vận động điều chỉnh giảm tuần qua, cùng nhịp với vận động TTCK Hoa Kỳ. TTCK Đức giảm -1.56%, TTCK Pháp giảm -0.48%. Chỉ tiêu giá sản xuất của Đức tăng 7.2% YoY trong tháng 5. Góp phần bởi căng thẳng với các nước Phương Tây tăng cao sau hội nghị G7, TTCK Trung Quốc cũng giảm -1.80% tuần qua. Tỷ lệ thất nghiệp giảm về là 5.0% trong tháng 5. Sản lượng công nghiệp tăng 8.8% YoY, và bán lẻ tăng 12.4% YoY trong tháng 5.

Tuy các hoạt động thu mua tài sản được giữ vững tại mức hiện hành, việc FED thay đổi quan điểm sớm khả năng tác động tới diễn biến dòng tiền vào các nước đang phát triển, cùng định hướng điều hành trong chính sách tiền tệ của họ. Trong tuần qua, NHTW Brazil tăng lãi suất điều hành thêm 0.75% (tổng cộng 2.25% trong 2021), NHTW Nga tăng lãi suất điều hành thêm 0.50% (tổng cộng 1.25% trong 2021). Phiên điều trần của chủ tịch FED trước quốc hội Mỹ có thể cho thấy các tín hiệu rõ rệt hơn đối với việc thu mua tài sản trong thời gian tới. Cùng với đó, chỉ số PMI các nước lớn khả năng cũng cho thấy tín hiệu hồi phục tích cực tiếp diễn trong khối các quốc gia phát triển.

Chú thích: * tỷ VND

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: Kỳ vọng thiết lập đỉnh mới

Đồ thị tuần: VNIndex đã tăng điểm trở lại sau tuần điều chỉnh trước đó và hiện đang ở khu vực đỉnh lịch sử quanh 1375. Chỉ số đang có khuynh hướng tiếp tục duy trì đà tăng trong trung hạn. ADX tăng về quanh giá trị 31 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật đa số đang ở trong trạng thái quá mua. Đường MACD hiện đang trở lại mở rộng khoảng cách với đường tín hiệu. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong trung hạn là tại khu vực quanh 1235 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Đường MACD ở dưới đường tín hiệu.
- Thanh khoản thị trường duy trì dưới ngưỡng trung bình 20 phiên.

Nhận định: VNIndex đang có chiều hướng tiếp tục sóng Elliott thứ (V) và có thể sẽ thiết lập những mức đỉnh lịch sử mới. Bên cạnh đó, việc thanh khoản thị trường dù đang có chiều hướng giảm dần nhưng vẫn giữ ở mức cao cho thấy các nhà giao dịch vẫn tin vào khả năng bứt phá của thị trường ở thời điểm hiện tại. Theo đánh giá của chúng tôi thì VNIndex trong tuần tiếp theo nhiều khả năng sẽ vận động trong khu vực 1350-1390 điểm. Bên cạnh đó, việc giá dầu bước sang giai đoạn điều chỉnh ngắn hạn có thể khiến nhịp tăng của các cổ phiếu dầu khí bị chững lại trong thời gian tới.



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *FED* phát tín hiệu tăng lãi suất 2 lần tới cuối 2023

VIỆT NAM:

- Bộ KH&ĐT đề xuất Thủ tướng chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu trình Chính phủ ban hành cơ chế hỗ trợ lãi suất khoảng 4%/năm cho khoản vay tín dụng trong năm 2021-2023 (tương tự như chính sách với Vietnam Airlines) để giúp các hãng hàng không tư nhân giải quyết thanh khoản, duy trì nguồn lực để hoạt động và phát triển.
- Chính phủ ban hành Nghị quyết 60/NQ-CP về việc áp dụng cơ chế đặc thù trong cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc-Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020.
- Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XV khai mạc vào ngày 20/7 và dự kiến bế mạc vào sáng ngày 3/8/2021.
- Bộ GTVT ban hành chỉ thị số 06 về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021, hết tháng 12/2021 đạt tối thiểu 90% kế hoạch và đến 31/01/2022 phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch. Các dự án có nguồn vốn kéo dài từ kế hoạch năm 2020 phải giải ngân toàn bộ trước ngày 31/12/2021.
- Cục Tài chính doanh nghiệp kiến nghị Bộ Tài chính kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước chỉ đạo Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước trong năm 2021 tập trung thực hiện thoái vốn tại Sabeco (dự kiến thu khoảng 40.169 tỷ đồng), Tập đoàn FPT (dự kiến thu về 1.982 tỷ đồng) và Tổng công ty cổ phần Bảo Minh (dự kiến thu về 776 tỷ đồng).

THẾ GIỚI:

- Theo khảo sát của FED New York, trung vị kỳ vọng lạm phát một năm tăng lên 4.0% trong tháng 5 từ 3.4% trong tháng 4. Trung vị kỳ vọng lạm phát ba năm tăng lên 3.6% trong tháng 5 từ 3.1% trong tháng 4.
- FED duy trì lãi suất điều hành tại mức 0-0.25%, phát tín hiệu tăng lãi suất điều hành hai lần tới cuối 2023, bối cảnh vaccine được triển khai nhanh chóng, kết hợp nhiều chính sách cứu trợ vĩ mô dẫn tới việc phục hồi tích cực các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như lao động. Hoạt động thu mua tài sản được giữ vững tại mức hiện hành. Ước tính GDP 2021 tăng 7% tại 2021 (vs. 6.5% trong báo cáo tháng 3), GDP 2022 tăng 3.0%. Ước tính lạm phát 2021 đạt 3.4% (vs. 2.4%), lạm phát 2022 đạt 2.1%. 11/18 quan chức FED ủng hộ gia tăng thêm hai lần lãi suất điều hành tới cuối 2023. 13/18 quan chức FED ủng hộ gia tăng thêm một lần lãi suất điều hành tới cuối 2023.
- Theo FED New York, thanh khoản hợp đồng mua lại đảo ngược (reverse repo) tăng mạnh lên 755.8 tỷ USD trong phiên hôm thứ năm, tại mức lãi suất 0.05%.
- Chỉ số giá nhập khẩu của Mỹ tăng 1.1% MoM trong tháng 5, sau khi tăng 0.8% MoM trong tháng 4. So cùng kỳ, chỉ số giá nhập khẩu tăng 11.3% YoY trong tháng 5. Chỉ số giá xuất khẩu tăng 2.2% MoM trong tháng 5, sau khi tăng 1.1% MoM trong tháng 4. So cùng kỳ, chỉ số giá xuất khẩu tăng 17.4% YoY trong tháng 5.
- Tỷ lệ thất nghiệp tại Trung Quốc giảm xuống 5.0% trong tháng 5, sau khi đạt 5.1% trong tháng 4. Sản lượng công nghiệp tăng 8.8% YoY trong tháng 5, sau khi tăng 9.8% YoY trong tháng 4. Bán lẻ hàng hóa tăng 12.4% YoY trong tháng 5, sau khi tăng 17.7% YoY trong tháng 4.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Lưu ý diễn biến của tình trạng dịch bệnh COVID-19.
- VN-Index khả năng sẽ tiến tới vùng điểm 1350-1390 điểm.
- Ngày 21/06, Nga công bố tỷ lệ thất nghiệp tháng 06. Ngày 22/06, Nga công bố tăng trưởng GDP tháng 05, Hàn Quốc công bố chỉ số giá sản xuất công nghiệp tháng 06, EU công bố chỉ số dự đoán niềm tin người tiêu dùng tháng 06, Hoa Kỳ công bố doanh số bán nhà tháng 05. Ngày 23/06, EU và Nhật Bản công bố chỉ số Flash PMI tháng 06, Nhật Bản hợp chính sách tiền tệ, Canada công bố doanh số bán lẻ tháng 05 và Nga công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 05. Ngày 24/06, Anh họp về chính sách tiền tệ, Hội đồng EU bắt đầu họp mặt, Hoa Kỳ công bố dữ liệu xuất nhập khẩu tháng 05. Ngày 25/06, Hoa Kỳ công bố chỉ số lạm phát PCE và thu nhập cá nhân tháng 05.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research



Nguồn: BSC Research



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research

Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
13/6/21	DPM	21.2	24	20	22.8	5	7.55%	Có thể tiếp tục mua
13/6/21	VEA	46.8	52	44.5	47.3	5	1.07%	Có thể tiếp tục mua
23/5/21	GMD	37.95	45	35	43.9	26	15.68%	Cần nhắc không mua thêm (**)
23/5/21	LHG	41	46	36.75	43.9	26	7.07%	Có thể tiếp tục mua
16/5/21	DGW	131	170	107.5	128.9	33	-1.60%	Có thể tiếp tục mua
18/4/21	HNG	12.2	13.5	10	11	61	-9.84%	Cần nhắc cắt lỗ sớm
31/1/21	CKG	15.65	21	13.25	17.15	138	9.58%	Có thể tiếp tục mua
31/1/21	MWG	132.7	155	122.25	141	138	6.25%	Có thể giữ nguyên vị thế

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt (**) Tiệm cận giá mục tiêu

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
6/6/21	VCS	101.5	117	97.5	SL	3	-3.94%
6/6/21	VHC	41.35	45.5	39.5	TP	9	10.04%
30/5/21	APS	12.2	15.5	10.25	TP	4	27.05%
30/5/21	VDS	18.95	23	16	TP	5	21.37%
23/5/21	LTG	37.4	41.5	33.75	TP	24	10.96%
23/5/21	NTP	41.9	46.5	38.25	TP	9	10.98%
16/5/21	VCI	73.3	88.5	61.5	TP	25	20.74%
9/5/21	ACB	35.2	42.5	31.5	TP	23	20.74%
9/5/21	DGC	68.4	82.5	56.5	TP	39	20.61%
3/5/21	APH	53.6	64.5	49.5	TP	24	20.34%
3/5/21	MSH	48.9	58	44.4	TP	39	18.61%
25/4/21	KDH	35.3	40	33	TP	37	13.31%
25/4/21	MSN	100	111.5	95.75	SL	9	-4.25%
18/4/21	ADG	62.3	69	58.75	SL	17	-5.70%
11/4/21	HBC	19	23	18	SL	3	-5.26%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

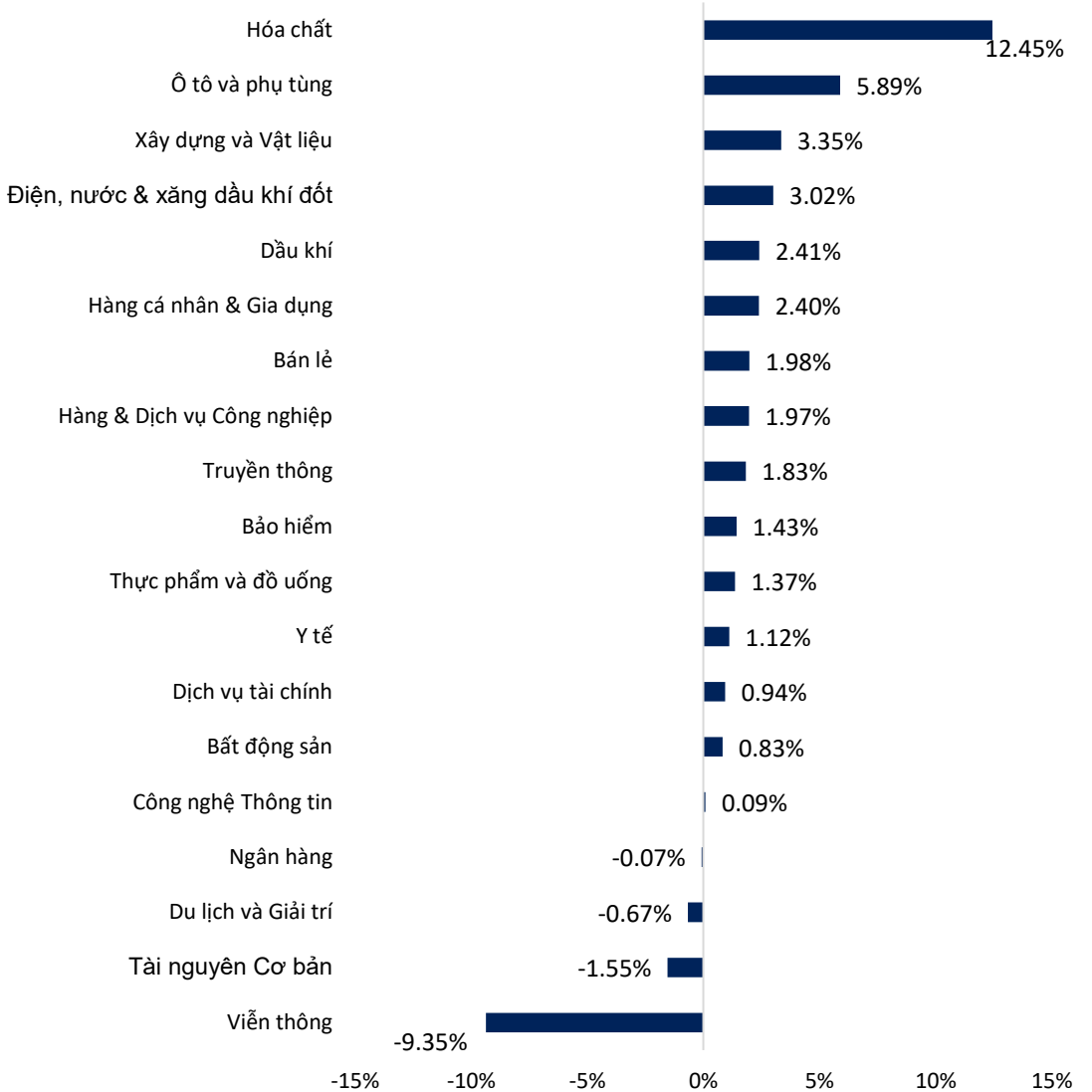
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	6	2	7.87%	-5.72%	4.47%	54
Đã chốt	110	80	15.00%	-8.54%	5.09%	28



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Hóa chất	1.42%	12.45%	28.66%	DRC	12.01%	DGC	12.40%
Ô tô và phụ tùng	2.84%	5.89%	6.58%	VEA	1.07%	0	0.00%
Xây dựng và Vật liệu	0.29%	3.35%	8.19%	CTD	-0.48%	HT1	5.99%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.75%	3.02%	10.77%	REE	8.74%	POW	2.07%
Dầu khí	-0.52%	2.41%	9.74%	PLX	4.63%	GAS	6.55%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	71.64	0.84%	1.03%	9.37%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	73.51	0.59%	1.13%	10.49%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	216.83	1.60%	-0.81%	0.60%	HVN, VJC	PLX, OIL
Vàng	USD/oz.	1,764.16	-0.53%	-6.04%	-5.64%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	25.79	-0.46%	-7.63%	-7.03%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,313.00	4.81%	-8.74%	-6.18%	DBC, QNS	HKB
Lúa mì	USd/bu.	665.75	3.54%	-2.92%	-4.76%	AFX	
Sữa	USD/cwt	17.33	0.23%	0.46%	-6.22%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg	234.50	-0.42%	-1.47%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
Đường	USd/lb.	16.66	-0.30%	-5.72%	-4.03%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Cà phê	USd/lb.	151.95	0.23%	-4.79%	-1.81%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	9,145.50	-1.82%	-8.58%	-12.10%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Thép	CNY/MT	5,104.00	1.01%	-0.51%	-9.20%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
Nhôm	USD/MT	2,385.00	-0.62%	-3.23%	-3.75%	CAV, SAM, TGP, VTH	
Quặng sắt	CNY/MT	1,229.00	1.99%	4.37%	-0.28%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	123.50	-0.60%	-0.40%	26.99%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT
Thép HRC	CNY/MT	836.81	1.64%	-1.66%	-10.19%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
VHM	+6.13%	5.976
GVR	+18.35%	5.87
VCB	+5.54%	5.80
GAS	+6.55%	2.99
SAB	+4.33%	1.25
BID	+2.10%	1.05
PLX	+4.63%	0.89
MBB	+2.92%	0.88
BCM	+5.77%	0.85
BVH	+6.46%	0.754
Tổng		26.319

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VPB	-7.25%	-3.507
CTG	-3.21%	-1.738
TCB	-3.04%	-1.539
HPG	-1.88%	-0.91
SSB	-5.94%	-0.846
VIB	-4.36%	-0.701
NVL	-1.81%	-0.564
VIC	-0.51%	-0.556
HVN	-4.91%	-0.545
LPB	-5.28%	-0.487
Tổng		-11.393

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
VCB	257.36	#N/A
VRE	234.17	30.55
PDR	221.06	#N/A
VNM	197.92	#N/A
PLX	155.26	#N/A
APH	151.24	
VHM	150.29	22.66
DXG	145.26	#N/A
STB	122.74	#N/A
VIC	118.84	14.10
Tổng	1,754.13	

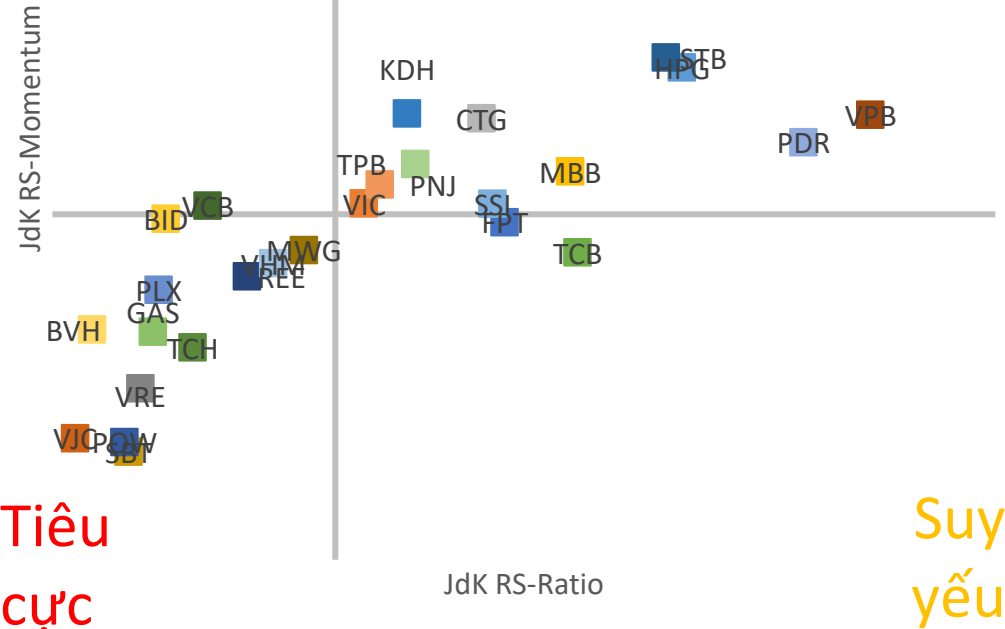
Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
KDC	-577.33	#N/A
MBB	-490.03	#N/A
HPG	-318.57	#N/A
FUEVFN	-155.48	
CTG	-142.20	#N/A
KBC	-132.60	#N/A
VPB	-129.28	15.45
NVL	-98.85	#N/A
VND	-83.03	#N/A
CII	-80.66	#N/A
Tổng	-2208.03	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
NVL	130.27	108.45	74.69%
VPB	128.38	102.88	49.44%
PDR	124.83	102.08	65.93%
HPG	118.39	104.25	52.07%
STB	117.54	104.53	57.71%
MBB	112.46	101.23	43.03%
SSI	108.34	100.30	56.45%
CTG	107.76	102.77	27.52%
HDB	105.72	102.03	29.73%
KDH	103.82	102.91	30.84%
TPB	104.25	101.45	27.47%
MSN	102.15	103.84	15.14%
PNJ	102.38	100.86	15.98%
VIC	101.53	100.31	-0.42%
VCB	93.24	100.24	14.45%
TCB	112.86	98.89	26.08%
FPT	108.99	99.76	23.56%
VNM	82.41	98.04	-5.24%
VJC	86.21	93.51	-11.45%
BVH	87.12	96.66	2.35%
POW	88.83	93.40	-7.52%
SBT	89.04	93.12	-2.15%
VRE	89.68	94.95	-4.83%
GAS	90.34	96.60	3.34%
PLX	90.65	97.80	2.54%
BID	91.02	99.87	7.45%
TCH	92.44	96.13	3.75%
REE	95.33	98.20	13.50%
VHM	96.73	98.57	13.98%
MWG	98.34	98.96	8.71%

Hồi
phục

CP VN30 vs. VN-Index

Tích
cực



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,671.89	6,812.03	25,781.16
Giá trị bán	3,183.54	12,864.02	38,909.63
Mua / bán ròng	-1,511.65	-6,051.99	-13,128.49
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	431.30	2,132.58	9,702.53
Giá trị bán	313.72	2,500.36	8,835.33
Mua / bán ròng	117.58	-367.78	867.20
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
VPB	284.66	VCB	-90.86
FUEVFNVD	129.41	TCB	-90.01
BID	46.02	FPT	-76.33
KBC	26.33	HPG	-63.94
BWE	22.09	VIC	-61.78
VRE	17.95	AAA	-56.01
VNM	16.22	MWG	-48.84
DBC	10.81	E1VFN30	-47.52
NT2	8.23	SSI	-45.54
TDP	7.02	STB	-40.61

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	545.71	19.92	0.00	-0.49%	0.00	0.00	8.51
FTSE	451.16	44.69	0.00	-1.86%	0.00	-8.93	-12.95
iShare	464.97	32.63	0.00	0.09%	0.00	0.00	-9.27
E1VFN30	415.78	1.06	2.30	1.36%	11.7	17.8	-23.0
FUEVFNVD	550.74	1.06	-5.34	0.54%	-3.8	-14.7	59.8
FUESSVFL	120.05	0.93	0.00	4.35%	-0.8	-4.0	6.0
FUESSVN30	3.48	0.79	-0.30	0.44%	-0.2	-1.0	-0.6
FUEMAVN30	26.11	0.75	0.72	0.98%	0.7	1.1	3.6
VN100	4.17	0.80	0.00	0.54%	0.0	0.1	-0.6
KIM	178.98	19.04	0.00	-0.15%	0.00	0.00	-35.63
PREMIA	28.80	12.97	0.06	-0.80%	1.03	-1.02	-2.20

Nhận định: ETF E1, MAVN30, Premia tăng quy mô, các ETF Diamond, SSVN30 giảm quy mô.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
VHC 2021Q2	25/5/21	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 47000; Giá tại Publish 39400 Định giá: Chúng tôi nâng khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu VHC với giá mục tiêu mới là 47,000 VND (+19.3% so với mức giá ngày 24/05/2021), cao hơn 20% so với giá mục tiêu cũ sau khi (i) kỳ vọng hoạt động kinh doanh hồi phục từ mức nền thấp (ii) tăng mức P/E mục tiêu từ 6.5 lên 9.
VGT 2021Q2	21/5/21	Khuyến nghị THEO DÕI; Giá mục tiêu 19040; Giá tại Publish 16800 Dự báo KQKD: BSC dự phóng doanh thu và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ của VGT năm 2021 lần lượt đạt 15,900 tỷ (+13.8% YoY) và 436 tỷ (+33.0% YoY) Luận điểm đầu tư: (1) Doanh nghiệp đầu ngành dệt may với quỹ đất sử dụng lớn tại các trung tâm thành phố, (2) Triển vọng hoạt động kinh doanh phục hồi từ đáy khủng hoảng.
NLG 2021Q2	21/5/21	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 44600 Dự báo KQKD: BSC dự báo doanh thu và lợi nhuận năm 2021 của NLG lần lượt ước đạt 6,557 tỷ đồng (+190.2% YoY) và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 1,206 tỷ đồng (+44% YoY). EPS FW 2021 = 4,228 đồng. PE FW 2021 = 8.7 lần.
AGG 2021Q2	19/5/21	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 62100 Dự báo KQKD: Năm 2021, BSC ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ ước đạt lần lượt 3,813 tỷ đồng (+117% YoY) và 519 tỷ đồng (+25% YoY), nhờ vào bàn giao các dự án (1) The Sóng, (2) River Panaroma, (3) Sky89. EPS 2021 FW =5,974 đồng/cp. PE 2021 FW = 7.9 lần. Catalyst: Phát hành cho cổ đông hiện hữu vào Q3-Q4/2021.
MSH 2021Q2	13/5/21	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 66400; Giá tại Publish 50600 Dự báo KQKD: BSC dự báo doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2021 của MSH lần lượt đạt 4,669 tỷ (+22.5% YoY) và 559 tỷ (+98% YoY) (bao gồm 49 tỷ đến từ việc hoàn nhập liên quan đến khoản phải thu của NewYork & Company), tương đương với EPS là 9,197 VND/cổ, PE fw là 5.8 lần. Loại trừ khoản hoàn nhập năm 2020 và 2021, doanh thu đạt 4,669 tỷ (+22.5% YoY), lợi nhuận đạt 510 tỷ (+14.8% YoY), tương đương EPS đạt 8,390 VND/cổ, PE fw là 6.4.

Sử dụng iBroker tại đây [Link](#)

Hướng dẫn sử dụng [Link](#)

Room tư vấn Skype

Room tư vấn Zalo



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

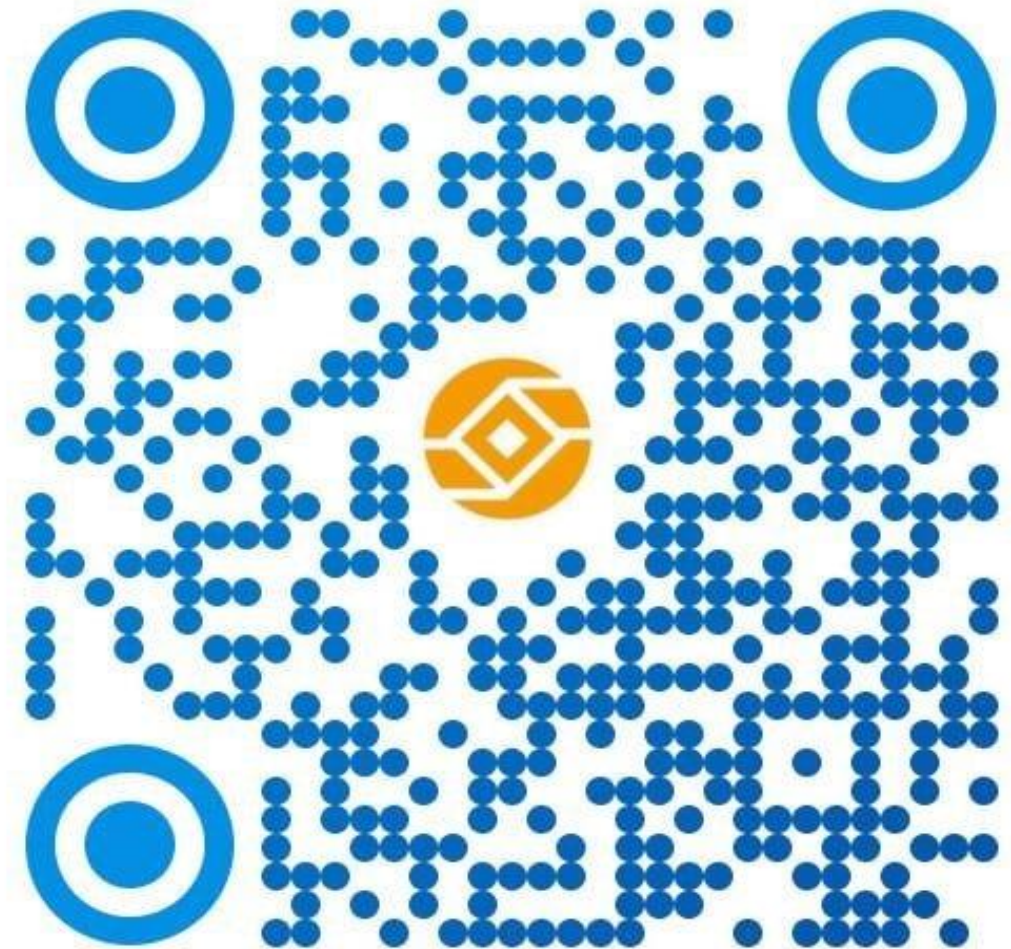
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký